

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK NÔNG
TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02 / KH -THPT

Cur Jút, ngày 12 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025 TẦM NHÌN 2030

Trường THPT Phan Bội Châu được thành lập theo quyết định số: 778/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông. Quá trình hình thành và phát triển của trường trong gần 15 năm qua với những chặng đường đầy thử thách khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi, đặc biệt trong công cuộc đổi mới của đất nước. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng đặt nhiều niềm tin của cha mẹ học sinh, học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Cur Jút. Bên cạnh đó nhà trường cũng từng bước tạo thương hiệu đối với ngành giáo dục tỉnh nhà nói chung bằng các thành tích đáng ghi nhận.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và Lãnh đạo nhà trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Phan Bội Châu, tỉnh Đắk Nông là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và thực hiện mục tiêu hoàn thành xuất sắc việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc Ban hành điều lệ của của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Với tinh thần đó nhà trường quyết tâm góp phần xây dựng ngành giáo dục Đắk Nông nói chung và huyện Cur Jút nói riêng phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Môi trường bên trong

1.1.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 82; trong đó: Lãnh đạo: 04 người, giáo viên: 75 người, nhân viên: 07 người (Biên chế 04, Hợp đồng 161: 01, HĐ khoán: 02);

- Trình độ lý luận: 01 Cao cấp, 04 trung cấp; 02 sơ cấp và 34/82 đảng viên (*chiếm tỷ lệ: 41,46%*)

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn trở lên, trong đó có 10 thạc sĩ (*Lãnh đạo 02; Giáo viên 08, chiếm tỷ lệ 12,2%*); *Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 23 người, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh: 01 người*).

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: 100% cán bộ quản lý đã được học Lý luận chính trị; Bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý giáo dục; bồi dưỡng kiến thức về An ninh - Quốc phòng đối tượng 3 (*03/04 đồng chí lãnh đạo chiếm tỷ lệ 75%*). Lãnh đạo nhà trường đã có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý cũng như chuyên môn và có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế vào điều kiện nhà trường và địa phương. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Kế hoạch năm, học kỳ, tháng, tuần phù hợp với thực tế. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất theo tinh thần đổi mới Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Quan điểm của Lãnh đạo nhà trường là: *“Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám nói và dám hy sinh lợi ích cá nhân trên lợi ích tập thể”*

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất nhà trường từng bước được cải thiện song hiện nay các phòng học đã xuống cấp, thiết bị thí nghiệm còn thiếu, máy tính, máy

chiếu, máy nghe nhìn, thư viện chưa đạt chuẩn...Do đó chưa đáp ứng tốt cho việc thực hiện các phương pháp dạy học hiện đại và đặc biệt là thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo thông tư 32/TT/BGDĐT ngày 26/12/2018.

- Thành tích của nhà trường: Hàng năm nhà trường đều đạt tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với cán bộ lãnh đạo, giáo viên và nhân viên: Hàng năm đều đạt từ 60% cán bộ đạt lao động tiên tiến, trong đó có 15% tổng số cán bộ, giáo viên nhân viên đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở. Hàng năm có giáo viên đạt chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và Nhà trường vinh dự có 01 giáo viên đạt Chiến sỹ thi đua toàn quốc năm 2020. Hàng năm có từ 2 đến 3 cán bộ giáo viên được Bộ Giáo dục, UBND tỉnh tặng bằng khen...

1.1.2. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của Lãnh đạo nhà trường:

+ Chưa được chủ động tuyển chọn những giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, những người có tinh thần trách nhiệm cao.

+ Chưa qua các lớp bồi dưỡng cao cấp lý luận chính trị.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và công việc còn hạn chế.

- Đội ngũ giáo viên: Trường có tỷ lệ giáo viên nữ khá cao, mặc dù 100% giáo viên đạt chuẩn nhưng vẫn còn một số giáo viên năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm chưa tốt, việc ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ còn hạn chế, chưa tâm huyết với nghề.

- Đội ngũ nhân viên: Hiện nhà trường còn thiếu 01 nhân viên thiết bị chuyên trách, cán bộ thư viện còn kiêm nhiệm và một số nhân viên chưa tích cực trong công việc nên hiệu quả công tác chưa cao.

- Chất lượng học sinh: Do chất lượng đầu vào thấp, học sinh chủ yếu là con nông dân, dân tộc thiểu số nên học lực, ý thức học tập, rèn luyện chưa cao, dẫn đến chất lượng đầu ra còn thấp, tỷ lệ học sinh nghỉ học vẫn còn nhiều. Chất lượng giáo dục hai mặt còn thấp chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Cơ sở vật chất: Hiện số phòng học đầy đủ song quá trình sử dụng sau 15 năm chưa được sửa chữa nâng cấp phòng học bộ môn chưa đảm bảo, thiết bị thí

nghiệm thực hành, máy vi tính, tivi phục vụ dạy học tại các lớp còn thiếu. Sách tham khảo và sách giáo khoa chưa đầy đủ để phục vụ công tác dạy và học.

1.2. Môi trường bên ngoài

1.2.1. Thời cơ

- Được sự quan tâm của lãnh đạo sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút và chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể xã hội trên địa bàn đã phối hợp, hỗ trợ và giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

- Nhu cầu giáo dục và nhận thức của người dân ngày càng tăng.

1.2.2. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập quốc tế và thời đại công nghệ 4.0.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và đặc biệt là thời đại công nghệ 4.0.

- Đòi hỏi ngày càng cao về khả năng Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Các trường THPT ở trong tỉnh và khu vực tăng về số lượng, chất lượng giáo dục và cũng ngày càng có cách nhìn khác của xã hội.

- Tình trạng xuống cấp về đạo đức bên ngoài xã hội và tư tưởng thực dụng đang có nguy cơ ảnh hưởng, ngăn cản bước tiến của nhà trường.

2. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút về việc: Nâng cấp hàng rào, cổng trường và nhà bảo vệ; Đầu tư mua sắm tivi và máy tính phục vụ công tác dạy học; Xây dựng khối phòng học bộ môn và trang thiết bị dạy học và nâng cấp khối phòng làm việc, nhà vệ sinh phục vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Chú trọng công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống theo tinh thần đổi mới, thân thiện và tích cực nhưng

nghiêm túc và kiên quyết.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đảm bảo theo chuẩn chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, Ngoại ngữ trong dạy - học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy. Xây dựng chuẩn đánh giá cán bộ, giáo viên công nhân viên trên tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục & Đào tạo phù hợp với tình hình cụ thể của nhà trường, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá và xếp loại học sinh. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy và thi đua –khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo; đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống, đạo đức lối sống để cho học sinh hòa nhập với xã hội và thích ứng với các nhiệm vụ học tập, lao động hiện nay.

2. Tầm nhìn

Là một trong những trường THPT có chất lượng mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, là nơi cán bộ, giáo viên, học sinh luôn cảm thấy tự hào, an toàn và là nơi để gửi gắm niềm tin của cha mẹ học sinh, học sinh.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- | | |
|-----------------|-------------------------|
| - Sự tôn trọng | - Tinh thần trách nhiệm |
| - Tính sáng tạo | - Khát vọng vươn lên |

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

Tiếp tục xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục trường THPT hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước, địa phương và thời đại đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 2 và Chuẩn quốc gia mức độ

1 trong năm học 2022-2023.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Cán bộ quản lý: 100% đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên, hàng năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và 100% cán bộ quản lý có trình độ thạc sỹ năm 2024-2025.

- Đối với giáo viên: Hàng năm 100% được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% được xếp đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp trở lên; có 15 giáo viên có trình độ thạc sỹ (Chiếm tỷ lệ 20%); có 50% giáo viên giỏi cấp tỉnh; hàng năm không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo và vi phạm pháp luật.

- Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên biết sử dụng ngoại ngữ trong công việc và nghiên cứu tài liệu và sử dụng Công nghệ thông tin trong dạy học.

2.2. Học sinh

- Quy mô nhà trường: Từ năm học 2020-2021 đến hết năm học 2024-2025 và tầm nhìn đến năm 2030: Số lớp ổn định là 30 đến 33 lớp với số học sinh dao động từ 1100 đến 1200 em.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường:

+ Trên 40% học lực khá, giỏi (*trong đó HL giỏi đạt 05% trở lên*)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu -kém dưới 03%.

+ Học sinh ở lại lớp dưới 02%

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh: 08 giải/năm trở lên.

+ Trên 98% học sinh đậu TN THPT, trong đó có trên 50% các em được tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống của học sinh:

+ Chất lượng đạo đức: trên 90% học sinh có hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh xếp hạnh kiểm yếu: Dưới 02%

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện và các phong trào tập thể.

2.3. Cơ sở vật chất

- Sơn sửa lại 31 phòng học, dãy nhà thí nghiệm thực hành, khu nhà hiệu bộ, nhà đa chức năng, thư viện, tường rào, nhà bảo vệ;
- Mua sắm đầy đủ trang thiết bị thí nghiệm thực hành cho các bộ môn.
- Mua sắm trang thiết bị đầy đủ phục vụ cho công tác dạy học theo hướng phát triển và toàn diện.
- Xây dựng nhà trường: “Xanh – sạch – đẹp và an toàn”

3. Phương châm hành động

"Giáo dục và bồi dưỡng học sinh phát triển một cách toàn diện"

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với thực hành, lý thuyết đi đôi với thực tiễn; giúp học sinh có kỹ năng sống cơ bản để hòa nhập và phát triển.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ và phát triển.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng có hiệu quả, lâu dài và phát huy hết công năng của các thiết bị, cơ sở vật chất hiện có của nhà trường.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý,

giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử và đặc biệt là cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo chất lượng, có hiệu quả...Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học, công tác kiểm định chất lượng và kiểm tra đánh giá. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc được giao. Xây dựng website của trường, vận động cựu học sinh trường hỗ trợ tài chính để phục vụ cho sự phát triển của nhà trường. Trang bị hệ thống internet không dây (wifi) để tăng cường khả năng khai thác thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá và đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, các mạnh thường quân tham gia vào việc đầu tư phát triển Nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước cấp theo quy định.

+ Ngoài ngân sách *"Từ xã hội, cha mẹ học sinh, các nhà Mạnh thường quân, các tổ chức, cá nhân ..."*

+ Nguồn lực vật chất:

Khuôn viên Nhà trường, phòng học, khu nội trú giáo viên, khu thí nghiệm thực hành, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

Người phụ trách: Lãnh đạo nhà trường, Ban chấp hành Công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Xây dựng thương hiệu

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và Cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh

thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Xây dựng trường học “*Xanh - sạch - đẹp - an toàn*” và “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ <http://c3phanboichau.daknong.edu.vn>.

2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược 2020-2025 và tầm nhìn 2030

3.1. Giai đoạn I (từ năm 2020 đến năm 2022)

Tập trung hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học; đẩy mạnh phát triển chất lượng giáo dục hai mặt của nhà trường; chú trọng tu sửa cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng đội ngũ để đáp ứng việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và chào mừng Đại hội đảng toàn quốc lần thứ XIII vào tháng 01/2021.

Là giai đoạn đầu của việc đổi mới chương trình sách giáo khoa bắt đầu lớp 10 từ năm học 2022-2023.

Là giai đoạn lên kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng, tham mưu các cấp nhằm cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tự kiểm tra đánh giá các tiêu chí thi quy định trường đạt chuẩn Quốc Gia.

3.2. Giai đoạn II (từ năm 2023 đến năm 2025)

Đây là giai đoạn quan trọng để hoàn thiện việc thay đổi chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 12 (năm học 2024-2025).

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh theo hướng phát triển; Tăng cường công tác bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ theo hướng hội nhập và ứng dụng công nghệ 4.0;

Tiếp tục kiểm tra và rà soát lại các hạng mục cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Rà soát hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá để đăng kí đánh giá ngoài về Kiểm định chất lượng cấp độ 3 và kiểm tra lại trường đạt chuẩn Quốc Gia giai đoạn 2.

3.3. Giai đoạn III (tầm nhìn đến 2030)

Tiếp tục duy trì chất lượng, thương hiệu, niềm tin đối với cha mẹ học sinh và cơ sở vật chất để trường THPT Phan Bội Châu đạt Kiểm định chất lượng mức độ 3 và Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai việc thực hiện kế hoạch chiến lược tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Phân đầu đạt các chỉ tiêu theo quy định đưa trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên

Phối hợp với Nhà trường để có kế hoạch triển khai, có phương thức tuyên truyền, vận động các thành viên của tổ chức mình phụ trách thực hiện tốt chiến lược phát triển đề ra.

7. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch đề ra một cách có hiệu quả.

V. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng định hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy của xã hội.

3. Trong thời kỳ hội nhập, và thời đại công nghệ 4.0 có nhiều sự thay đổi kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững và phát triển.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với tỉnh

Quan tâm đầu tư cho nhà trường về cơ sở vật chất và kinh phí tổ chức, hoạt động phù hợp với thực tế của trường THPT Phan Bội Châu.

2. Đối với huyện

Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất và mở rộng diện tích đất để trường THPT Phan Bội Châu đạt chuẩn đảm bảo các khu sinh hoạt, hoạt động thể dục thể thao.

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong huyện phối hợp và tạo điều kiện để trường phát triển ổn định An toàn về an ninh trật tự cũng như các hoạt động phong trào khác.

3. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

Cơ cấu tổ chức nhà trường đủ về cơ cấu số giáo viên có chất lượng đảm bảo

phục vụ tốt công tác dạy học đổi mới chương giáo dục phổ thông mới.

Tham mưu với tỉnh tạo mọi điều kiện để trường thực hiện kế hoạch đề ra; chỉ đạo, giúp đỡ trường về cách tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi về kinh phí để bồi dưỡng giáo viên, nhân viên, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị.

4. Đối với trường:

Lãnh đạo, giáo viên, nhân viên và học sinh đoàn kết, quyết tâm xây dựng và thực hiện thành công kế hoạch, xây dựng nhà trường xứng đáng với Sứ mệnh, tầm nhìn và hệ thống giá trị cơ bản đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT (để phê duyệt);
- Huyện ủy Cư Jút (để b/c)
- UBND huyện Cư Jút (để b/c);
- CB, GV, NV (t/h);
- Đăng Website đơn vị;
- Lưu VP./.

HIỆU TRƯỞNG

Vương Xuân Trung

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK NÔNG**